

HIỀN KIẾP THẬP LỤC TÔN

Hán dịch: Thất dịch.

Việt dịch: Cư sĩ Nguyễn Huy dịch sang Việt văn.

Hiệu Đỉnh: Hoà Thượng Phương Trượng Thích Như Điển, Hannover, Đức Quốc.

Ở ngoài Luân đàn kia
Trong ngàn Phật hiền kiếp
Mười sáu vị thượng thủ
Di Lạc cầm Quân trì
Bất Không mắt hoa sen
Trừ Ưu Phạm giáp tướng
Trừ Ác chà ba mũi
Hương Tượng cầm hoa sen
Đại Tinh Tấn thương kích
Hư Không Tạng bảo quang
Trí Tràng cờ, phướn, hiệu
Vô Lượng Quang hoa sen
Hiền Hộ cầm bình báu
Cương Minh lọng lưới che
Nguyệt Quang tràng bán nguyệt
Vô Lượng Ý Phạm giáp
Biện Tích cầm mây hoa
Kim Cang Tạng độc cổ
Phổ Hiền năm ấn trí
Chủng tử, chữ A đầu
Chữ Hồng, [tay] trái ấn đất
Các chân ngôn ấy rằng:

- Ấn mỗi đất lệ dạ dĩa, sa phạ hạ _ A
- Ấn a mục khư na lật xả năng dĩa, sa phạ hạ _ Nga
- Ấn tát phạ phan dĩa nhạ hạ dĩa, sa phạ hạ _ Bà
- Ấn tát phạ tuất ca đất mẫu nễ lật già đa ma đa duệ, sa phạ hạ _ Âm
- Ấn nga đà hạ tất đa nễ, sa phạ hạ _ Ngựợc
- Ấn thuật la dĩa, sa phạ hạ _ Vĩ
- Ấn nga nga năng ngạn nhạ dĩa, sa phạ hạ _ Ác
- Ấn chỉ nương năng kế đô muối, sa phạ hạ _ Đất Lam
- Ấn a di đa bát ra bà dĩa, sa phạ hạ _ Đặc Mãm
- Ấn bạt nại ra bá ra dĩa, sa phạ hạ _ Bát Lý
- Ấn nhạ lý nễ bát ra bà dĩa, sa phạ hạ _ Nhạ
- Ấn tán nại ra bát ra bà dĩa, sa phạ hạ _ Ma
- Ấn a ngật xoa dĩa ma đa duệ, sa phạ hạ _ Cát Nễ Dĩa
- Ấn bát ra để bà na câu tra dĩa, sa phạ hạ _ Lam
- Ấn phạ nhật ra nghiệt bà dĩa, sa phạ hạ _ Phựợc
- Ấn tam mạn đa bạt nại ra dĩa, sa phạ hạ _ Ác

Ngoại viện Kim Cang Giới
Địa cư, Không Hành Thiên
Lược nói có năm loại
Phần nộ xưng chữ Hồng
An bố hai mươi Thiên
Dùng hoa sen làm tòa
Đông Bắc Na La Diên
Cầm luân hình La Sát
Câu Ma La rung chuông
Tối toái Dạ Ca Thiên
Tán cái báu cửa Đông
Phạm Thiên cầm sen hồng
Thiên Đế chà độc cổ
Hỏa Thiên tại Đông Nam
Ngọn cờ hình tam giác

Nhật Thiên hình đồng tử
Kim Cang thực cầm man
Ấn Diễm Ma Đàn đồ
Huỳnh hoặc hỏa quang tụ
Tây Nam chủ La Sát.
Cầm chùy cùng quyển thuộc
Tuế Tinh Thiên cầm bóng
Kim Cang y Dạ Ca
Cửa Tây cầm cung tên.
Thủy Thiên cầm quyển sách
Kế đặt ở Nguyệt Thiên
Phong tràng góc Tây Bắc
Kim Cang Diện cầm câu
Điều phục kiếm Kim Cang
Cửa Đông Đa Môn Thiên
Chưởng tháp cầm gậy báu
Y Xá Na kích ấn.

Các chân ngôn ấy rằng:

- _ Ấn ma ra phạ nhật ra
- _ Ấn phạ nhật ra kiện tra
- _ Ấn phạ nhật ra ngộ noa
- _ Ấn phạ nhật ra mộ năng
- _ Ấn phạ nhật ra dữu đà
- _ Ấn phạ nhật ra năng ra
- _ Ấn phạ nhật ra củ tra lợi
- _ Ấn phạ nhật ra ma ni la
- _ Ấn phạ nhật ra ca ra
- _ Ấn phạ nhật ra bằng nga la
- _ Ấn phạ nhật ra nan noa
- _ Ấn phạ nhật ra mẫu sa la
- _ Ấn phạ nhật ra phược thi
- _ Ấn năng nga phạ nhật ra
- _ Ấn phạ nhật ra bát ra bà
- _ Ấn phạ nhật ra nề la
- _ Ấn phạ nhật ra củ xả
- _ Ấn phạ nhật ra nhạ dã
- _ Ấn phạ nhật ra bồi ra phược
- _ Ấn rô nại ra dã phạ nhật ra

Đại Thiên chúng như vậy
Oai đức có nhiều môn
Phi hậu cùng quyển thuộc
Đều ở Mạn Đồ La

Ứng đương khai thị đủ
Cúng dường Trời Dạ Ca
Ứng ở cửa Bắc Đông

Các chân ngôn ấy rằng:

- _ Ấn phạ nhật ra vĩ năng dã ca, sa phạ hạ

Hưởng Hòa, năm Nhâm Tuất thứ hai, tháng năm.(tháng 5 năm Nhâm Tuất, Hưởng Hoà năm thứ 2-1802) Dùng bản ở
KínhTriệu do Trí Tích Viện hiệu đính. Khắc gỗ mười bản để ấn hành cho đời ở phường Tiểu Trì,
Phong Sơn.

Trường Cốc, viện Diệu Âm nơi Thượng Mao, Sa môn Khoái Đạo ghi chép.

Dịch xong Hiền Kiếp Thập Lục Tôn vào Mùa Hạ năm 2025.